

DANH SÁCH CỬ TRI (ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH) THAM GIA
THỰC HIỆN LẤY Ý KIẾN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH
CẤP TỈNH VÀ CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TÂY NINH

Số TT	Họ và tên (cử tri đại diện hộ)	Năm sinh		Nơi ở (Ghi số nhà, tổ ...)	Ghi chú
		Nam	Nữ		
1	Ngô Thanh Tùng	1969		15 hẻm 82/6 Tổ 1	
2	Phạm Văn Trung	1955		6 hẻm 82 tổ 1	
3	Phạm Bé Tư	1982		4 hẻm 82 tổ 1	
4	Phạm Văn Khỏe	1985		tổ1	
5	Phạm Thị ngọc Thuận		1987	6B hẻm 82 tổ 1	
6	Nguyễn Khánh Linh	1986		26 hẻm 82 tổ 1	
7	Phạm Văn Hoàng	1972		14A hẻm 82 Tổ 1	
8	Phạm Thị Thu		1950	Hẻm 82,Tổ 1	
9	Lê Minh Tín	1973		2 hẻm 82/12 Tổ 1	
10	Bùi Văn Hiệp	1970		14 hẻm 82/12 Tổ 1	
11	Phạm Xuân Đồi	1988		15 hẻm 82/12 tổ 1	
12	Lê Minh Mộng	1976		24 hẻm 82/6 tổ 1	
13	Đặng Tổ Tuấn	1984		Hẻm 82/6 tổ 1	
14	Lê Văn Trường	1963		18 hẻm 82/6 tổ 1	
15	Nguyễn Thanh Điền	1978		20 hẻm 82/6 tổ 1	
16	Mai Bá Năng	1973		16 hẻm 82/6 tổ 1	
17	Cao Thị Huệ		1953	hẻm 82/6 tổ1	
18	Đoàn Thanh Mãi		1974	10 hẻm 82/6 tổ 1	
19	Nguyễn Lê Quang	1961		8 hẻm 82/6 tổ 1	
20	Võ Văn Thành	1963		6 hẻm 82/6 tổ 1	
21	Nguyễn Thị Nhơn		1960	2 hẻm 82/6 tổ 1	
22	Võ Khôi Hương	1965		80 đường 22 tổ 1	
23	Trương Kim Điền		1976	Hẻm 82/6 tổ 1	

24	Đỗ Minh Hùng	1964		7 hẻm 82/6 tổ 1	
25	Trần Quốc Dur	1978		Tổ 1	
26	Trần Thị Nở		1979	hẻm 82/6, tổ 1	
27	Huỳnh Hạo Thiên	1985		hẻm 82/6, tổ 1	
28	Nguyễn Tiến Vỹ		1994	hẻm 82/6, tổ 1	
29	Tạ Xuân Chinh	1985		25 hẻm 82/6 tổ 1	
30	Phạm Thị Đẹp		1961	12 hẻm 82/12 tổ 1	
31	Phạm Thị Kim Cúc		1962	10 hẻm 82/12 tổ 1	
32	Nguyễn Quân Nhu	1959		22 hẻm 82 tổ 1	
33	Lê Ngọc Tuyên	1970		24 hẻm 82 tổ 1	
34	Lê Thanh Tòng	1987		Hẻm 82 tổ 1	
35	Đỗ Trọng Thị Nhung		1973	1 hẻm 82/6 tổ 1	
36	Võ Văn Thường	1988		4A hẻm 82/6 tổ 1	
37	Phan Hoài Vũ	1978		8 hẻm 82 tổ 1	
38	Phan Minh Châu	1951		10 hẻm 82 tổ 1	
39	Trần Quốc Thụ	1993		14C hẻm 82 tổ 1	
40	Nguyễn Thị Bảy		1955		
41	Bùi Thị Yến Phương		1991	Hẻm 82/12 tổ 1	
42	Đặng Hùng	1966		Hẻm 82/12 tổ 1	
43	Võ Thị Diệp		1955	Đường số 22 tổ 2	
44	Trương Quang Đại	1980		41 đường số 22 tổ 2	
45	Trương Thị Hoài Linh		1991	41A đường số 22 tổ 2	
46	Lê Thị Kiệp		1961	5 hẻm 82 tổ 2	
47	Ngô Thị Thắng		1957	7 hẻm 82 tổ 2	
48	Ngô Kim Yên		1962	7A hẻm 82 tổ 2	
49	Mai Thành Công	1988		15 hẻm 82 tổ 2	
50	Trần Thị Lự		1967	9 hẻm 82 tổ 2	
51	Nguyễn Thị Khoản		1966	17 hẻm 82 tổ 2	
52	Phan Thị Mau		1948	Hẻm 82 tổ 2	
53	Lê Thị Diễm Nghi		1992	Hẻm 82 tổ 2	
54	Ngô Thị Hồn		1966	Hẻm 82 tổ 2	
55	Nguyễn Hồng Cương	1978		19 hẻm 82 tổ 2	

56	Hồ Văn Tài	1969		35 hẻm 82 tổ 2	
57	Lý Ninh Trung	1983		Hẻm 82 tổ 2	
58	Nguyễn Văn Quảng	1950		33 hẻm 82 tổ 2	
59	Ngô Anh Phong	1974		43 hẻm 82 tổ 2	
60	Trần Thiện Tài	1966		45 hẻm 82 tổ 2	
61	Nguyễn Thị Vân		1997	84 đường 22 tổ 2	
62	Yêng Thị Hồng Nhung		1994	hẻm 82 tổ 2	
63	Dương Thị Linh Tâm		1999	Đường 22 tổ 2	
64	Nguyễn Thị Nhã		1991	Hẻm 82 tổ 2	
65	Dương Văn Tính	1974		1 hẻm 82 tổ 2	
66	Trần Đình Phương	1974		tổ 2	
67	Võ Thị Đề		1970	Đường số 22 tổ 2	
68	Nguyễn Văn Vũ	1957		49 hẻm 82 tổ 2	
69	Nguyễn Văn Dấu	1952		53 đường số 22 tổ 2	
70	Nguyễn Văn Hòa	1984		Đường số 22 tổ 2	
71	Lê Thành Đông	1974		96 đường số 22 tổ 2	
72	Lê Tấn Đạt	1979		86 đường số 22 tổ 2	
73	Nguyễn Ngọc Anh Thư		1976	98 đường số 22 tổ 2	
74	Nguyễn Thanh khởi	1991		Hẻm 82 tổ 2	
75	Nguyễn Quốc Nam	1971		106 đường số 22 tổ 2	
76	Nguyễn Thị Bé Nhỏ		1977	108 đường số 22 tổ 2	
77	Võ Thị Hương		1964	45 đường số 22 tổ 2	
78	Phan Thanh Tài	1989		Đường số 22 tổ 2	
79	Đặng Ngọc Hùng	1952		47 hẻm 82 tổ 2	
80	Nguyễn Thanh Loan		1978	104 đường số 22 tổ 2	
81	Nguyễn Hải Hà	1985		Hẻm 82 tổ 2	
82	Nguyễn Thị Thúy Phượng		1987	Đường số 22 tổ 2	
83	Lý Thị Quỳnh Như		1991	Hẻm 82 tổ 2	
84	Võ Văn Thông	1986		Hẻm 82 tổ 2	
85	Phạm Thị Nương		1956	Hẻm 82 tổ 2	
86	Nguyễn Thị Kim Duyên		1979	Hẻm 82 tổ 2	
87	Nguyễn Tấn Bửu	1976		Tổ 2	

88	Ngô Văn Ngân	1968		1 hẻm 47 tổ 3	
89	Phạm Văn Cang	1952		2 hẻm 47 tổ 3	
90	Lê Minh Tuấn	1988		25A đường số 22 tổ 3	
91	Phạm Ngọc Giáp	1954		25 đường số 22 tổ 3	
92	Nguyễn Ngọc Tường	1987		23 đường số 22 tổ 3	
93	Nguyễn Tấn Việt	1966		4 hẻm 17 tổ 3	
94	Nguyễn Huy Hoàng	1970		6 hẻm 17 tổ 3	
95	Nguyễn Hoàng Bích Hải		1978	8 hẻm 17 tổ 3	
96	Nguyễn Minh Hoàng Vũ	1974		Hẻm 17 tổ 3	
97	Nguyễn Thị Thu Vân		1965	Hẻm 17 tổ 3	
98	Nguyễn Thị Phùng		1963	Hẻm 47 tổ 3	
99	Trương Thị Ba		1955	Đường 22 tổ 3	
100	Võ Trung Tuấn	1983		Hẻm 47 tổ 3	
101	Nguyễn Thị Thu Hương		1976	Hẻm 17 tổ 3	
102	Nguyễn Thành Ngọc	1967		Hẻm 47 tổ 3	
103	Võ Văn Kiệp	1960		Hẻm 47 tổ 3	
104	Nguyễn Đức Tuyên	1975		Hẻm 47 tổ 3	
105	Huỳnh Văn Thành	1968		Hẻm 47 tổ 3	
106	Nguyễn Đình Khang	1958		Hẻm 47 tổ 3	
107	Bùi Trọng Tiến	1964		Hẻm 17 tổ 3	
108	Nguyễn Hồng Dị	1978		42 hẻm 17 tổ 3	
109	Nguyễn Văn Trạng	1954		38 hẻm 17 tổ 3	
110	Phùng Tập	1939		Hẻm 17 tổ 3	
111	Bùi Hữu Lợi	1991		32 hẻm 17 tổ 3	
112	Nguyễn Văn Vương	1985		21 đường số 22 tổ 3	
113	Nguyễn Thị Thu Vân		1970	Hẻm 17 tổ 3	
114	Đặng Thanh Trâm		1975	Đường số 22 tổ 3	
115	Phạm Minh Tài	1984		Đường số 22 tổ 3	
116	Võ Thị Trinh		1977	Hẻm 17 tổ 3	
117	Võ Thị Kim Vân		1986	Hẻm 17 tổ 3	
118	Nguyễn Hữu Phúc	1983		Hẻm 47 tổ 3	
119	Ngô Thành Nhẫn	1988		Hẻm 47 tổ 3	

120	Trần Thanh Lâm	1964		Hẻm 47 tổ 3	
121	Trần Minh Quang	1966		Hẻm 47 tổ 3	
122	Trần Phù Du	1981		Hẻm 47 Tổ 3	
123	Trương Thị Kim Trước		1978	Đường số 22 tổ 3	
124	Bùi Xuân Thịnh	1978		Đường số 22 tổ 3	
125	Nguyễn Tuấn Nhưõng	1957		Hẻm 47 tổ 3	
126	Lê Đào Huỳnh Ngân		1995	Đường số 22 tổ 3	
127	Hà Ngọc Tâm	1976		6 hẻm 134 tổ 4	
128	Ngô Quốc Dũng	1976		13A hẻm 134 tổ 4	
129	Ngô Thị Ngọc Diệp		1977	13 hẻm 134 tổ 4	
130	Ngô Quốc Đoàn	1980		Hẻm 134 tổ 4	
131	Ngô Bảo Đồng	1984		11 hẻm 134 tổ 4	
132	Phạm Thị Lan Thanh		1978	4 hẻm 134 tổ 4	
133	Nguyễn Văn Tèo	1973		124 đường số 22 tổ 4	
134	Nguyễn Văn Đông	1962		Đường 22 tổ 4	
135	Nguyễn Ngọc Phúc		1972	Đường 22 tổ 4	
136	Trương Thị Hà		1987	Đường số 22 tổ 4	
137	Trần Thị Huyền		1981	Đường số 22 tổ 4	
138	Nguyễn Thị Thu Hồng		1967	45 đường số 22 tổ 4	
139	Nguyễn Hồng Dũng	1974		7 hẻm 134 tổ 4	
140	Nguyễn Kim Lê		1980	134 đường số 22 tổ 4	
141	Nguyễn Kim Loan		1967	1 hẻm 134 tổ 4	
142	Trần Thị Kim Anh		1968	134A đường số 22 tổ 4	
143	Võ Thị Kiệu		1986	9 hẻm 134 tổ 4	
144	Trịnh Phú Trinh	1973		Đường số 22 tổ 4	
145	Nguyễn Thị Tuyết Nhung		1968	65 đường số 22 tổ 4	
146	Nguyễn Văn Yên	1974		112 đường số 22 tổ 4	
147	Vũ Ngọc Cát	1952		118 đường số 22 tổ 4	
148	Sen A Kim	1967		61 đường số 22 tổ 4	
149	Nguyễn Thị Hường		1955	Đường số 22 tổ 4	
150	Trương Văn Hiền	1970		Đường số 22 tổ 4	
151	Yêng Hồng Phi	1970		Đường số 22 tổ 4	

152	Nguyễn Văn Lực	1972		Đường số 22 tổ 4	
153	Nguyễn Thị Lệ Hằng		1991	Đường số 22 tổ 4	
154	Nguyễn Kim Liên		1969	Đường số 22 tổ 4	
155	Nguyễn Kim Luynh		1986	138 đường số 22 tổ 4	
156	Yêng Thị Hồng Anh		1963	5 hẻm 134 tổ 4	
157	Nguyễn Tấn Hùng	1978		128 đường số 22 tổ 4	
158	Bành Thị Nghe		1951	Đường số 22 tổ 4	
159	Tạ Phương Thạch Thảo		1988	Hẻm 134 tổ 4	
160	Bùi Trọng Kiên	1977		Hẻm 134 tổ 4	
161	Nguyễn Văn Tuyền	1959		Đường số 22 tổ 4	
162	Cao Văn Hoa	1973		3 hẻm 60 tổ 5	
163	Lê Thị Thủy		1964	1 hẻm 60 tổ 5	
164	Nguyễn Thị Kim Chi		1962	5 hẻm 60 tổ 5	
165	Trịnh Phương Vinh	1973		9 hẻm 60 tổ 5	
166	Nguyễn Văn Khoán	1965		20 hẻm 60 tổ 5	
167	Huỳnh Phương Vũ	1980		22 hẻm 60 tổ 5	
168	Lê Thị Giêng		1945	26 hẻm 60 tổ 5	
169	Huỳnh Văn Hoa	1971		62A đường 22 tổ 5	
170	Phạm Văn Tiến	1990		Hẻm 60 tổ 5	
171	Nguyễn Đạt Phương	1964		15 hẻm 60 tổ 5	
172	La Tú Phương		1981	17 hẻm 60 tổ 5	
173	Trần Thị Hoàng	1951		19 hẻm 60 tổ 5	
174	Nguyễn Văn Tuấn	1969		48 đường số 22 tổ 5	
175	Lê Văn Hoan	1950		58 đường số 22 tổ 5	
176	Võ Văn Dũng	1962		56 đường số 22 tổ 5	
177	Trần Văn Nam	1964		60 đường số 22 tổ 5	
178	Trần Quốc Minh Triết	1980		Đường số 22 tổ 5	
179	Vương Hoài Phong	1976		72A đường số 22 tổ 5	
180	Nguyễn Thị Phương		1983	Đường số 22 tổ 5	
181	Mai Thị Lê		1965	Hẻm 60 tổ 5	
182	Mai Thị Lụa		1976	Hẻm 60 tổ 5	
183	Nguyễn Thị Nga		1965	Hẻm 60 tổ 5	

184	Đỗ Thị Thanh Thủy		1972	Hẻm 60 tổ 5	
185	Đinh Minh Thương	1978		Hẻm 60 tổ 5	
186	Nguyễn Thị Thanh Hải		1962	Hẻm 60 tổ 5	
187	Nguyễn Thanh Dũng	1960		Hẻm 60 tổ 5	
188	Nguyễn Thị Thúy		1987	72 đường số 22 tổ 5	
189	La Phụng Chánh		1961	Hẻm 60 tổ 5	
190	Nguyễn Văn Được	1969		37 hẻm 17 tổ 6	
191	Nguyễn Đức Chín	1943		19 hẻm 17 tổ 6	
192	Nguyễn Văn Đức	1939		25 hẻm 17 tổ 6	
193	Nguyễn Minh Hằng	1950		29 hẻm 17 tổ 6	
194	Nguyễn Văn Triều	1966		33 hẻm 17 tổ 6	
195	Nguyễn Đình Đáp	1951		39 hẻm 17 tổ 6	
196	Nguyễn Hữu Thọ	1979		43 hẻm 17 tổ 6	
197	Nguyễn Công Tài	1965		61 hẻm 17 tổ 6	
198	Nguyễn Thị Kim Hạnh		1981	61A hẻm 17 tổ 6	
199	Nguyễn Minh Tấn	1962		63 hẻm 17 tổ 6	
200	Nguyễn Minh Sơn	1945		46 hẻm 17 tổ 6	
201	Nguyễn Văn Nhứt	1985		37A hẻm 17 tổ 6	
202	Ngô Xuân Bảy	1956		47 hẻm 17 tổ 6	
203	Võ Thị Tiết		1962	45 hẻm 17 tổ 6	
204	Nguyễn Đình Anh	1978		hẻm 17 tổ 6	
205	Mai Thị Phụng		1977	57 hẻm 17 tổ 6	
206	Lưu Thị Ánh Tuyết		1972	59 hẻm 17 tổ 6	
207	Nguyễn Thị Bích Trang		1989	21 hẻm 17 tổ 6	
208	Đỗ Hồng Linh Thy		1976	55 hẻm 17 tổ 6	
209	Phạm Văn Tài	1993		Hẻm 17 tổ 6	
210	Phan Công Tánh	1962		42/2 hẻm 134/2 tổ 7	
211	Kim Ngọc Tươi	1966		6 hẻm 134/2 tổ 7	
212	Bùi Thị Mộng Linh		1981	46/3 hẻm 134/2 tổ 7	
213	Huỳnh Thị Hường		1980	12/3 hẻm 134/2 tổ 7	
214	Phạm Thùy Dương		1955	6/3 hẻm 134/2 tổ 7	
215	Nguyễn Trọng Ken	1966		Hẻm 134/2 tổ 7	

216	Huỳnh Thị Mỹ Yến		1977	44/3 hẻm 134/2 tổ 7	
217	Tô Mỹ Tiên		1972	Hẻm 134/2 tổ 7	
218	Lê Như Tâm	1967		Hẻm 134/2 tổ 7	
219	Huỳnh Minh Thiện	1984		14/3 hẻm 134/2 tổ 7	
220	Lưu Thị Mộng Tuyền		1983	Hẻm 134/2 tổ 7	
221	Đặng Vĩnh Phát	1962		14/3 hẻm 134/2 tổ 7	
222	Châu Ngọc Thanh Ngân		1979	4/2 hẻm 134/2 tổ 7	
223	Điền Anh Tuấn	1973		2/2 hẻm 134/2 tổ 7	
224	Nguyễn Văn Tuyền	1959		9/2 hẻm 134/2 tổ 7	
225	Võ Đăng Thùy Dương		1995	42/3 hẻm 134/2 tổ 7	
226	Tạ Minh Huân	1965		Hẻm 134/2 tổ 7	
227	Nguyễn Thị Kim Trâm		1997	Hẻm 134/2 tổ 7	

Bình Minh, ngày 17 tháng 4 năm 2025

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Thanh Tuấn
Nguyễn Thanh Tuấn